

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 145/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: **Kso Y H**, sinh năm 1983.

Bị đơn: **Rơ Ô Hờ C**, sinh năm 1987.

Trú tại: thôn K, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Kso Y H và bị đơn Rơ Ô Hờ C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Con chung: Giao 02 con chung Rơ Ô Bi L, sinh ngày 15/3/2009 và Rơ Ô Y C1, sinh ngày 13/9/2013 cho bị đơn Rơ Ô Hờ C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Nguyên đơn Kso Y H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nguyên đơn Kso Y H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí: Nguyên đơn Kso Y H tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006190 ngày 08/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S nên hoàn lại cho nguyên đơn Kso Y H 150.000đ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện S (02);
- UBND xã E (01);
- Dương sự (02);
- CCTHADS huyện S (01);
- Lưu: AV; HSVA.

THẨM PHÁN

Bạch Văn Trinh